

Bản án số: 01/2022/DSST

Ngày: 12-01-2022.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Lê Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên Tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu – Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại phòng xét xử Tòa án huyện Quỳnh Lưu, xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 86/2021/TLST- DS ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hồ Cảnh L, sinh năm 1965; có mặt

- Đồng bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; có đơn xin xét xử vắng mặt

Chị Hồ Thị L, sinh năm 1989; có mặt

Cùng trú tại: Xóm D, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/9/2021, bản tự khai ngày 29/11/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Hồ Cảnh L trình bày:

Trước đó ông có cho anh Nguyễn Văn C vay nhiều lần, lần vay cuối cùng số tiền 700.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 1.000đ/ngày, có viết giấy vay tiền. Đến ngày 23/01/2020 (DL) anh C trực tiếp trả cho ông 300.000.000đ tiền gốc, còn 400.000.000đ

tiền gốc; có tính lãi nhưng không có để trả. Sau đó hai bên thống nhất anh C viết lại giấy vay tiền ngày 23/01/2020 với số tiền 400.000.000đ, mức lãi suất 1%/tháng, Anh C và chị L ký vào giấy vay tiền ngày 23/01/2020. Từ sau ngày 23/01/2020 đến nay ông đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng anh C, chị L trả nợ nhưng họ không trả. Nay ông yêu cầu anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L phải trả cho ông số tiền 400.000.000đ tiền gốc và tiền lãi suất tạm tính từ ngày 23/01/2020 đến ngày 12/01/2022 là 23 tháng 20 ngày x 1%/tháng = 94.680.000đ, yêu cầu anh C, chị L phải tiếp tục trả tiền lãi theo thỏa thuận cho đến khi trả xong khoản nợ.

Theo bản tự khai ngày 29/11/2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Hồ Thị L trình bày:

Việc vợ chồng chị vay ông L số tiền 400.000.000đ là đúng. Trước đây anh C đã vay của ông L nhiều lần với số tiền 800.000.000đ. Đến ngày 23/01/2020 anh C đã trả cho ông L số tiền 400.000.000đ, số tiền còn lại 400.000.000đ thì anh C và ông L thỏa thuận viết giấy vay tiền mới, lãi suất 1%/tháng. Anh C viết giấy vay ngày 23/01/2020 (DL), anh C và chị có ký vào giấy vay tiền. Quá trình vay tiền do tình hình kinh tế khó khăn, dịch bệnh anh C không có việc làm nên chưa trả cho ông L tiền lãi và tiền gốc. Nay ông L yêu cầu vợ chồng chị phải trả tiền gốc 400.000.000đ, tiền lãi suất 1%/tháng, chị nhất trí trả nhưng xin trả dần vì hiện nay chị đang phải trả tiền lãi vay ngân hàng hàng tháng, anh C hiện nay không có thu nhập gì. Chị đã thông báo cho anh C thông báo về việc thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ cho anh C được biết. Anh C có ý kiến xin ông L tạo điều kiện để vợ chồng trả dần vì hiện nay kinh tế của gia đình rất khó khăn. Hiện nay anh C đang làm việc tại ấp Trung Chánh, xã Thái Bình Trung, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh L An.

Tại bản tường trình viết tay ngày 06/12/2021, biên bản ghi lời trình bày của đương sự ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh L An, bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:

Từ năm 2017 đến cuối năm 2020 anh có vay ông Hồ Cảnh L nhiều lần, có thời điểm anh nợ ông L số tiền đến 1.200.000.000đ, anh đã trả cho ông L nhiều lần gồm cả tiền lãi và tiền gốc, anh không nhớ rõ từng đợt và cũng không tranh chấp phần tiền lãi đã trả. Lần cuối cùng anh trả cho ông L số tiền 400.000.000đ, sau đó đến ngày 23/01/2020 (DL), hai bên thống nhất chốt lại số tiền gốc anh còn thiếu là 400.000.000đ. Đối với giấy viết tay biên nhận tiền ngày 23/01/2020 là do anh viết, anh và vợ là chị Hồ Thị L cùng ký tên, hẹn ngày trả là ngày 23/01/2021, có thỏa thuận miệng lãi suất tiền vay là 1%/tháng. Khoản tiền vay này anh sử dụng vào mục đích

kinh doanh. Nay ông L yêu cầu vợ chồng anh phải trả số tiền gốc 400.000.000đ theo giấy vay tiền ngày 23/01/2020 và tiền lãi suất tạm tính từ ngày 23/01/2020 đến ngày 08/9/2021 là 78.00.000đ, yêu cầu anh chị phải tiếp tục trả lãi theo cho đến khi trả xong khoản nợ; do tình hình dịch bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên anh xin trả dần số tiền gốc 400.000.000đ, đối với phần tiền lãi vợ chồng anh xin không trả. Do việc đi lại khó khăn nên anh có đơn xin vắng mặt tại các phiên tòa xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng. Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chị Hồ Thị L chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn anh Nguyễn Văn C không chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L phải trả tiền gốc và tiền lãi cho ông Hồ Cảnh L, buộc anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định.

[1] Đây là vụ án Dân sự “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS 2015.

[2] Về tố tụng:

Bị đơn anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L có hộ khẩu và nơi cư trú tại: Xóm D, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Căn cứ Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; đã được tổng đạt các tài liệu và Quyết định đưa vụ án ra xét xử; anh C có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn C.

[3] Về nội dung:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, quá trình tranh tụng tại phiên tòa và việc anh C, chị L đều thừa nhận số tiền vay, đồng ý trả số tiền vay gốc, giấy vay tiền ngày 23/01/2020 là do anh C viết và anh C, chị L cùng ký tên nên có đủ cơ sở để xác định: Ngày 23/01/2020 anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L có vay của ông Hồ Cảnh L số tiền 400.000.000đ.

Như vậy, hợp đồng vay tài sản giữa ông Hồ Cảnh L và anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L là hợp pháp, đảm bảo đúng quy định của pháp luật; anh C, chị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ông L khởi kiện đòi lại số tiền cho vay là có căn cứ.

Về lãi suất: Quá trình vay nợ các bên có thỏa thuận về lãi suất, thỏa thuận về thời hạn trả nợ trong giấy vay tiền ngày 23/01/2020 (DL) nên xác định đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn, có lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự 2015. Khi vay các bên có thỏa thuận mức lãi suất 1%/tháng, việc thỏa thuận này là tự nguyện và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS 2015 nên cần được chấp nhận. Do đó anh C, chị L phải chịu tiền lãi đối với số tiền 400.000.000đ từ ngày 23/01/2020 đến ngày 12/01/2022 là 23 tháng 20 ngày x 1% x 400.000.000đ là 94.680.000đ.

[4] Do vậy, đủ cơ sở kết luận để buộc anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L phải thực hiện nghĩa vụ trả cho ông Hồ Cảnh L số tiền vay gốc là 400.000.000đ theo giấy vay tiền ngày 23/01/2020 và tiền lãi suất 1%/tháng tính từ ngày 23/01/2020 đến ngày xét xử là 94.680.000đ.

[5] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc đồng bị đơn phải chịu án phí của số tiền 494.680.000đ phải trả là 23.787.000đ (kỷ phần của mỗi người là ½ số tiền phải trả và số tiền án phí phải chịu).

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các Điều 463, 468, 470 Bộ luật dân sự; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

2. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Cảnh L

Buộc anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L phải trả cho ông Hồ Cảnh L số tiền tính đến ngày 12/01/2022 là 494.680.000đ (Bốn trăm chín mươi tư triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó tiền gốc 400.000.000đ theo giấy vay tiền ngày 23/01/2020 và tiền lãi suất tính từ ngày 23/01/2020 đến ngày 12/01/2022 là 94.680.000đ; (kỷ phần của mỗi người là ½ số tiền phải trả).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận là 1%/tháng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

3.Án phí: Anh Nguyễn Văn C và chị Hồ Thị L phải chịu 23.787.000đ (Hai mươi ba triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; (kỷ phần của mỗi người là ½ số tiền án phí phải chịu).

Hoàn trả cho ông Hồ Cảnh L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.560.000đ (Mười một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0007567 ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

4. Nguyên đơn ông Hồ Cảnh L, bị đơn Hồ Thị L có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn anh Nguyễn Văn C vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà